

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 462/SYT-TCCB

Đà Nẵng, ngày 02 tháng 3 năm 2017

V/v thi thăng hạng chức danh nghề
nghiệp viên chức y tế từ hạng IV
lên hạng III năm 2017

Kính gửi: Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế

Thực hiện Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 28 tháng 2 năm 2017 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2017, Sở Y tế đề nghị các đơn vị trực thuộc và Phòng Tổ chức-Sở Y tế thực hiện các nội dung sau:

- Phổ biến Kế hoạch số 195/KH-SYT ngày 06 tháng 02 năm 2017 đến tất cả các viên chức thuộc quản lý của đơn vị bằng nhiều hình thức: thông báo trong cuộc họp giao ban, đăng tải thông tin trên trang web của đơn vị, niêm yết tại cơ quan...

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các viên chức đủ tiêu chuẩn và điều kiện lập hồ sơ dự thi thăng hạng; thành phần, biểu mẫu hồ sơ nêu trong Kế hoạch 195/KH-SYT ngày 06/02/2017 của Sở Y tế;

- Các đơn vị kiểm tra hồ sơ, lập danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn và gửi về Sở Y tế trước ngày 18/3/2017 (thông qua Phòng Tổ chức-Cán bộ). Đơn vị có thể bổ sung danh sách đã đăng ký trước đây các trường hợp đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (nếu có); tuy nhiên không nộp về Sở Y tế các hồ sơ không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn.

- Phí dự thi: 600.000đ/thí sinh/lần (theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính). Các đơn vị cử đại diện nộp phí tại Kế toán Sở Y tế.

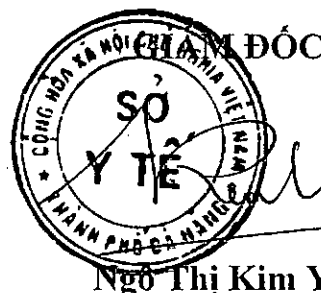
- Thời gian thi dự kiến vào cuối tháng 4 năm 2017.

Sở Y tế sẽ tiếp tục gửi thông báo danh sách những người đủ điều kiện dự thi; thời gian, địa điểm ôn thi và thi và các thông tin liên quan đến các đơn vị.

Đính kèm: Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 28/2/2017 của UBND thành phố, Kế hoạch 195/KH-SYT ngày 06/02/2017 của Sở Y tế. *luu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC, TCCB.



Ngô Thị Kim Yên



Số: 1065 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 02 năm 2017

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

QUYẾT ĐỊNH

Đ Số: 2599..... Về việc ban hành Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp
Ngày: 02/3/2017..... viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2017

Chức vụ:.....
Lưu hồ sơ số:.....

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

03/2017
3

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Viên chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 12/2012/TTLT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định về tiêu chuẩn, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức và người lao động trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quản lý;

Căn cứ Công văn số 4174/BNV-CCVC ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Bộ Nội vụ về chỉ tiêu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 195/KH-SYT ngày 06 tháng 02 năm 2017 của Sở Y tế về việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III năm 2017 (*Kế hoạch chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Giao Sở Y tế có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Tổ chức kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và Kế hoạch thi tuyển đã được phê duyệt;

b) Quyết định danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp sau khi có ý kiến thống nhất Sở Nội vụ;

c) Báo cáo về Ban Giám sát kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (thông qua Sở Nội vụ) các mốc thời gian cụ thể triển khai thi thăng hạng theo Kế hoạch đã được phê duyệt để theo dõi, giám sát theo quy định;

d) Sau khi hoàn thành việc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp trình UBND thành phố phê duyệt kết quả thi thăng hạng (thông qua Sở Nội vụ), đồng thời báo cáo kết quả về Bộ Nội vụ và Bộ Y tế để theo dõi.

Điều 3. Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Thẩm định danh sách viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III;

b) Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố thành lập Ban Giám sát để giám sát việc tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp tại Sở Y tế theo quy định;

c) Thẩm định trình UBND thành phố phê duyệt kết quả thi thăng hạng.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Sở Y tế; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Bộ Y tế (để báo cáo);
- Lưu: VT, SNV.6



Huỳnh Đức Thọ

KẾ HOẠCH

Về thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức y tế từ hạng IV lên hạng III ngành Y tế năm 2017

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức;
2. Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
3. Thông tư số 12/2012/TTLT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;
4. Thông tư liên tịch số 56/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định về tiêu chuẩn, nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế;
5. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ;
6. Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y;
7. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược;
8. Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.
9. Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2015 của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quy định phân cấp về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức và người lao động trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng quản lý;
10. Công văn số 3084/SNV-CCVC ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Sở Nội vụ thành phố Đà Nẵng về thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành y tế từ hạng IV lên hạng III.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NHU CẦU THI THĂNG HẠNG

1. Đối tượng đăng ký dự thi

Viên chức chuyên ngành y tế trong các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp (CDNN) sau:

- Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13;
- Hộ sinh hạng IV, mã số V.08.06.16;
- Kỹ thuật y hạng IV, mã số V.08.07.19;
- Dược hạng IV, mã số V.08.08.23;
- Y sĩ hạng IV, mã số V.08.03.07.

2. Nhu cầu thi thăng hạng

Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đăng ký: tổng số 300 người, gồm:

- Thi thăng hạng CDNN Điều dưỡng hạng III: 166 người;
- Thi thăng hạng CDNN Hộ sinh hạng III: 65 người;
- Thi thăng hạng CDNN Kỹ thuật y hạng III: 28 người;
- Thi thăng hạng CDNN Dược sĩ hạng III: 16 người;
- Thi thăng hạng CDNN từ Y sĩ lên Bác sĩ hạng III: 25 người.

(Danh sách đính kèm).

III. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI

1. Điều kiện chung

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- a) Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu;
- b) Đang giữ chức danh nghề nghiệp có cùng 4 chữ số đầu trong mã số chức danh nghề nghiệp với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng (trừ thăng hạng từ chức danh y sĩ lên bác sĩ hoặc bác sĩ y học dự phòng);
- c) Có khả năng đảm nhiệm hoặc đang làm việc ở vị trí công việc phù hợp với hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi thăng hạng;
- d) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng viên chức đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian ba năm liên tục tính đến thời điểm nộp hồ sơ (2014, 2015, 2016), có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;
- đ) Được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền quản lý hoặc sử dụng viên chức cử tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp;
- e) Có đủ tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi quy định tại các Thông tư số 10, 26, 27/2015/TTLT-BYT-BNV của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược sĩ.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể

Viên chức dự thi thăng hạng phải đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng và thời gian giữ thâm niên chức danh nghề nghiệp như sau:

a) Đối với thi thăng hạng từ Điều dưỡng hạng IV lên Điều dưỡng hạng III

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điều dưỡng;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (tương đương trình độ B trở lên);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên);

- Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2017, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV lên chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp điều dưỡng hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp điều dưỡng cao đẳng hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp điều dưỡng trung cấp.

b) Đối với thi thăng hạng từ Hộ sinh hạng IV lên Hộ sinh hạng III

- Tốt nghiệp cử nhân trở lên chuyên ngành hộ sinh;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (tương đương trình độ B trở lên);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên);

- Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2017, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV lên chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hộ sinh hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp hộ sinh cao đẳng hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp hộ sinh trung cấp.

c) Đối với thi thăng hạng từ Kỹ thuật y hạng IV lên Kỹ thuật y hạng III

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí chuyên môn làm việc (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật phục hình răng, vật lý trị liệu/phục hồi chức năng); nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (trương đương trình độ B trở lên);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên);

- Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2017, viên chức thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV lên chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp cao đẳng kỹ thuật y hoặc 03 năm đối với trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ tốt nghiệp trung cấp kỹ thuật y.

d) Đối với thi thăng hạng từ Dược hạng IV lên Dược sĩ hạng III

- Tốt nghiệp đại học dược trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (trương đương trình độ B trở lên);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên);

- Tính đến ngày 31 tháng 3 năm 2017, viên chức thăng hạng từ chức danh dược hạng IV lên chức danh dược sĩ phải có thời gian giữ chức danh dược hạng IV tối thiểu là 02 năm đối với trình độ dược cao đẳng hoặc 03 năm đối với trình độ dược trung cấp.

đ) Đối với thi thăng hạng từ Y sĩ hạng IV lên Bác sĩ hạng III

- Tốt nghiệp bác sĩ trở lên (trừ bác sĩ chuyên ngành y học dự phòng);

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc (tương đương trình độ B trở lên);

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (hoặc có chứng chỉ tin học văn phòng trở lên).

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ, LỆ PHÍ DỰ THI

1. Nội dung hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế bao gồm:

a) Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.

b) Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức theo các tiêu chí phân loại, đánh giá viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ quy định tại Điều 26, Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Bản sao Quyết định tuyển dụng và bổ nhiệm vào ngạch viên chức; Quyết định chuyển đổi chức danh nghề nghiệp (nếu có);

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5mm, ghi rõ địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email.

2. Trách nhiệm quản lý hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng do Sở Y tế lưu giữ, quản lý theo quy định.

3. Lệ phí dự thi

Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI, CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ THI THĂNG HẠNG

1. Hình thức, nội dung và thời gian thi

Viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III phải dự thi đủ các bài thi sau:

a) Môn thi kiến thức chung

- Hình thức thi: Tự luận.
- Thời gian thi: 150 phút.
- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về định hướng chiến lược phát triển của ngành và hiểu biết về pháp luật chuyên ngành phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III (với 60% nội dung thi) và hiểu biết pháp luật viên chức (với 40% nội dung thi).

b) Môn thi chuyên môn, nghiệp vụ

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành do Hội đồng thi quyết định.
- Thời gian thi: trắc nghiệm 30 phút, thực hành 15 phút.
- Nội dung thi: kiểm tra và đánh giá trình độ, năng lực, đề xuất giải pháp giải quyết các vấn đề đang đặt ra trong thực tiễn gắn với tiêu chuẩn về trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp hạng III.

c) Môn thi ngoại ngữ

- Hình thức thi: viết.
- Thời gian thi: 60 phút.
- Nội dung thi: kiểm tra các kỹ năng: đọc hiểu, viết ở trình độ bậc 2 theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng III.

d) Môn thi tin học

- Hình thức thi: trắc nghiệm hoặc thực hành trên máy vi tính.
- Thời gian thi: 30 phút.
- Nội dung thi: kiểm tra hiểu biết về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet.

2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học

Viên chức đảm bảo một trong các điều kiện sau đây được miễn thi môn ngoại ngữ hoặc tin học:

a) Miễn thi ngoại ngữ đối với viên chức có một trong các điều kiện sau đây:

- Viên chức tính đến ngày 31/12/2017 có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;
- Viên chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;
- Viên chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Viên chức có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp viên chức chỉ có một bằng đại học là đại học ngoại ngữ thì phải đăng ký thi ngoại ngữ khác);

- Viên chức tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam;

- Viên chức có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B1 khung Châu Âu trở lên theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT còn trong thời hạn 02 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi, do các cơ sở đào tạo ngoại ngữ có uy tín trong nước, các trung tâm khảo thí ngoại ngữ quốc tế cấp chứng chỉ (được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận);

- Viên chức có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, tính từ ngày 15/4/2011 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2011/TT-BGDĐT ngày 28/02/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, đạt trình độ ngoại ngữ ở mức tương đương cấp độ B1 hoặc bậc 3 của khung Châu Âu trở lên);

- Viên chức có bằng tốt nghiệp tiến sĩ, tính từ ngày 22/6/2009 trở lại đây (theo quy định tại Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT, trước khi bảo vệ luận án có chứng chỉ ngoại ngữ tương đương cấp độ B2 hoặc bậc 4 trở lên theo khung Châu Âu).

b) Miễn thi môn tin học đối với viên chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

3. Cách xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng

Viên chức trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải dự thi đủ các bài thi của các môn thi quy định tại Khoản 1, Mục V Kế hoạch này (trừ các môn được miễn thi, nếu có); có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 55 điểm trở lên, các bài thi được chấm theo thang điểm 100.

4. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức thi thăng hạng

- Kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III dự kiến tổ chức vào Quý II năm 2017.

- Địa điểm: tại thành phố Đà Nẵng.

VI. HỘI ĐỒNG THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp ngành Y tế (Hội đồng thi thăng hạng) được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều 31 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP của Chính phủ.

1. Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp ngành Y tế (Hội đồng thi thăng hạng) do Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập.

Hội đồng có 05 hoặc 07 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng và các ủy viên Hội đồng, trong đó có 01 ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hoạt động theo từng kỳ thi và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp:

- a) Thông báo kế hoạch, nội quy, hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm thi;
- b) Thông báo điều kiện, tiêu chuẩn dự thi;
- c) Thành lập bộ phận giúp việc gồm: Ban đề thi, ban coi thi, ban phách, ban chấm thi, ban phúc khảo;
- d) Tổ chức thu phí dự thi và sử dụng theo quy định;
- đ) Tổ chức chấm thi và phúc khảo theo quy chế;
- e) Tổng hợp, báo cáo UBND thành phố thông qua Sở Nội vụ công nhận kết quả;
- g) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế được sử dụng con dấu, tài khoản của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng trong các hoạt động.

VII. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THU NHẬN HỒ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ

1. Thời gian

Thời gian thực hiện việc quy trình thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế cụ thể như sau:

- a) Thông báo kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở và niêm yết tại trụ sở cơ quan các đơn vị sự nghiệp về tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian và địa điểm tiếp nhận hồ sơ của người đăng ký dự thi ngay sau khi kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế được UBND thành phố (Sở Nội vụ) phê duyệt;
- b) Thời gian phát hành, hướng dẫn và nhận hồ sơ: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày thông báo công khai trên các phương tiện thông tin;
- c) Thành lập Hội đồng thi thăng hạng viên chức: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ;

d) Lập, niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan các đơn vị sự nghiệp và trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế, các đơn vị sự nghiệp danh sách những người đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Chậm nhất 15 ngày trước ngày tổ chức thi thăng hạng;

đ) Hội đồng thi gửi thông báo triệu tập thí sinh dự thi, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức ôn thi (nếu có) và địa điểm tổ chức thi cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi: Trước ngày thi ít nhất 15 ngày.

e) Hội đồng thi niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi, sơ đồ vị trí các phòng thi, nội quy thi, hình thức thi, thời gian thi đối với từng môn thi tại địa điểm tổ chức thi: Trước ngày thi 01 ngày.

đ) Tổ chức chấm và tổng hợp kết quả thi thăng hạng: Chậm nhất trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc tổ chức thi thăng hạng, Hội đồng thi thăng hạng phải tổ chức chấm thi và báo cáo với UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ);

e) Niêm yết công khai kết quả thi thăng hạng: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thi thăng hạng của Hội đồng thi thăng hạng, Sở Y tế niêm yết công khai kết quả thi thăng hạng trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc;

g) Nhận đơn phúc khảo của người dự thi: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày niêm yết công khai kết quả thi thăng hạng;

h) Hội đồng thi thăng hạng tổ chức chấm phúc khảo trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo (nếu có);

i) Báo cáo, đề nghị phê duyệt kết quả thi thăng hạng: Sau khi hết thời gian niêm yết công khai và hoàn thành việc chấm phúc khảo, Hội đồng thi thăng hạng tổng hợp kết quả thi thăng hạng, báo cáo UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ) để xem xét, công nhận kết quả thi thăng hạng;

k) Thông báo kết quả thi thăng hạng: Trong thời hạn 15 ngày sau khi được cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức phê duyệt.

2. Địa điểm thu nhận hồ sơ và trả kết quả thi thăng hạng

Các đơn vị sự nghiệp thu nhận hồ sơ và gửi về Sở Y tế (Phòng Tổ chức-Cán bộ) tại Tầng 23 Trung tâm Hành chính, số 24 Trần Phú, Đà Nẵng, điện thoại: 3821122.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với viên chức:

Viên chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định đều có quyền đăng ký dự thi và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của nội dung hồ sơ đăng ký dự thi.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế:

Có trách nhiệm thông báo công khai trong toàn đơn vị về kế hoạch tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III các chức danh: điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dược và từ y sĩ lên bác sĩ để viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi.

Xem xét và cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc cử viên chức dự thi thăng hạng. Danh sách cử viên chức dự thi thăng hạng của các đơn vị sự nghiệp gửi về Sở Y tế phải do người đứng đầu đơn vị ký, kèm theo danh sách và hồ sơ của viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi.

3. Đối với Sở Y tế:

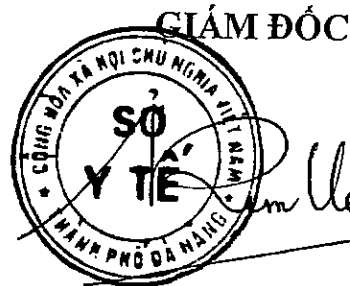
- Trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND thành phố (Sở Nội vụ) và Quyết định thành lập Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng, Hội đồng thi thăng hạng có trách nhiệm triển khai thực hiện việc thăng hạng theo quy định của Nhà nước và Kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các thành viên Hội đồng thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế thực hiện nhiệm vụ đã được phân công theo đúng quy định về thăng hạng viên chức.

Trên đây là Kế hoạch thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp chuyên ngành y tế từ hạng IV lên hạng III thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TCCB.



Ngô Thị Kim Yến

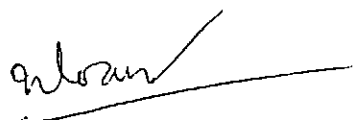
SỞ Y TẾ TP.ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HIỆN CÓ
VÀ ĐỀ NGHỊ SỐ LƯỢNG CHỈ TIÊU THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CỦA TỪNG HẠNG VIÊN CHỨC NĂM 2017

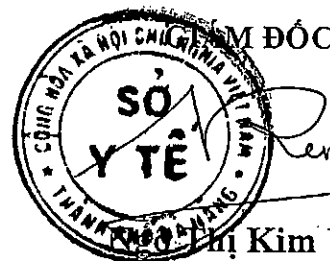
TT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số	Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có				Đề nghị số lượng chỉ tiêu thăng hạng của từng hạng viên chức				Ghi chú
			Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	Chức danh nghề nghiệp viên chức đăng ký dự thi										
1	Điều dưỡng	1.116			68	1.048		17	166		
2	Hộ sinh	345			17	328		11	65		
3	Kỹ thuật Y	347			52	295		11	28		
4	Dược sĩ	237		2	29	206		9	16		
5	Y sĩ - Bác sĩ	347				347			25		
	Cộng	2.392	0	2	166	2.224	0	48	300	0	

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 02 năm 2017

LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Toàn



Kim Yến

